



(Ban hành kèm theo Quyết định số 219/QĐ-DHTĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Đô)

- Tên ngành đào tạo: Dược học
- Tên Tiếng Anh: Pharmacy
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 5 năm

1. Chuẩn đầu ra ngành Dược

1.1. Kiến thức

1.1.1. Kiến thức chung

K1. Nắm rõ một cách hệ thống các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, các kiến thức về toán học, kiến thức xã hội, khoa học tự nhiên để vận dụng trong học tập, nghiên cứu và lĩnh vực y tế.

K2. Sử dụng tốt ngoại ngữ và các phần mềm tin học trong chuyên ngành Dược.

1.1.2. Kiến thức chuyên môn

K3. Sử dụng được các kiến thức khoa học cơ bản về y – dược vào hoạt động nghề nghiệp.

K4. Hiểu và vận dụng được kiến thức chuyên môn về nghiên cứu, sản xuất, đảm bảo chất lượng thuốc cho đến việc sử dụng thuốc an toàn và hợp lý.

K5. Hiểu và vận dụng được các văn bản pháp quy về dược có liên quan đến lĩnh vực hoạt động chuyên ngành.

1.2. Kỹ năng

1.2.1. Kỹ năng mềm

S6. Áp dụng hiệu quả các kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, viết - đọc và trình bày, thuyết trình, ...) vào công việc thực tế.

S7. Sử dụng tốt ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (ngoại ngữ tương đương trình độ TOEIC ≥ 450 điểm) và tin học tương đương trình độ Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin nâng cao.

1.2.2. Kỹ năng nghề nghiệp

S8. Thu thập, xử lý thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn.

S9. Tổ chức và triển khai được thực hành tốt trong các lĩnh vực sản xuất, đảm bảo chất lượng, tồn trữ thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

S10. Phân tích và thực hiện các quy trình chiết xuất, kiểm nghiệm, thiết kế, tổng hợp và bào chế sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

S11. Tham gia giải quyết các nhu cầu về sử dụng thuốc của cộng đồng một cách an toàn, kịp thời, hợp lý và hiệu quả dựa vào bằng chứng khoa học và phù hợp với điều kiện thực tế.

1.3. Mức tự chủ và chịu trách nhiệm

C12. Lồng ghép ứng dụng kiến thức chuyên môn để xây dựng, định hướng, thúc đẩy trình độ hiểu biết trong lựa chọn và sử dụng của người tiêu dùng thông qua các sản phẩm của ngành Dược.

C13. Đề xướng kế hoạch điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn về Dược.

C14. Tích cực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm và khả năng chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

C15. Tổ chức và giám sát các hoạt động liên quan đến nghề nghiệp.

2. Định hướng nghề nghiệp, vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

- Đảm nhiệm các vị trí công tác được trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng có yêu cầu sử dụng dược sĩ.

- Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn; duy trì, cải thiện kỹ năng mềm.

- Có khả năng học thêm một bằng đại học khác hoặc học tiếp bậc thạc sĩ hay tiến sĩ ở các trường đại học theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

